*Tuần 33 Ngày soạn: 07/04/2023*

*Tiết 81,82 Ngày dạy: 18/04/2023*

**§42.KẾT QUẢ CÓ THỂ VÀ SỰ KIỆN TRONG TRÒ CHƠI THÍ NGHIỆM**

**Thời gian thực hiện: 02 tiết**

**I. MỤCTIÊU**

**1. Kiến thức:**

-Nhận biết tính không đoán trước về kết quả của một số trò chơi, thí nghiệm

-Nhận biết một số sự kiện trong trò chơi, thí nghiệm có xảy ra hay không.

**2. Kĩ năng và nănglực:**

**a. Kĩ năng:**

- Liệt kê các kết quả có thể xảy ra trong các trò chơi, thí nghiệm đơn giản

- Kiểm tra được một sự kiện có xảy ra hay không.

**b. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

-Năng lực riêng: Áp dụng được Liệt kê các kết quả có thể xảy ra trong các trò chơi, thí nghiệm đơn giản

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng hứng thú học tập cho học sinh, ý thức tìm tòi khám phá khoa học cho HS.

# II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

**1. GV:** Chuẩn bị giáo án, thước kẻ, phấn màu, kế hoạch bài giảng, một số con xúc xắc, hộp đựng thẻ, một số thẻ với màu sắc khác nhau, một số tấm thẻ (miếng bìa) có thể ghi số lên đó (như trong HĐ5).

**2. HS**: Xem trước nội dung bài học, chuẩn bị đồ dùng học tập và sách vở đầy đủ.

# III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

**Tiết 1:**

# Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)

***a)Mục tiêu:*** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với bài học.

***b) Nội dung:*** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

***c) Sản phẩm:*** Học sinh lắng nghe, tiếp thu và sẵn sang tìm hiểu nội dung kiến thức mới.

***d) Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| GV: Giới thiệu về một chương trình truyền hình nổi tiếng của Mỹ : “Ô cửa bí mật”.  GV: Hỏi cả lớp về trò chơi và giới thiệu về luật chơi của trò chơi.  HS: nghe và trả lời nếu biết.  Gọi 1-3 học sinh lên tham gia lựa chọn ô cửa bí mật, dự đoán một số khả năng có thể xảy ra.  **=>**GV chốt chuyển ý: trong thực tế cũng vậy, khi tham gia vào các trò chơi, hay thí nghiệm ta không thể đoán trước được chắc chắn sẽ xảy ra kết quả nào. Trong bài học hôm nay ta cùng tìm hiểu về nội dung bài 42: ***Kết quả có thể và sự kiện trong trò chơi, thí nghiệm.*** | Hs trả lời theo ý hiểu của cá nhân. |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**1. Kết quả có thể (19 phút).**

***a) Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết kết quả có thể trong trò chơi, thí nghiệm.

***b) Nội dung:*** Đọc thông tin Sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

***c) Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.

***d) Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **HĐ 1: Trò chơi gieo xúc xắc.**  **Giao nhiệm vụ học tập:** Chia lớp thành các nhóm nhỏ và tiến hành gieo xúc xắc.  **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập và ghi lại những kết quả thu được.  **Báo cáo, thảo luận:** Giáo viên thu kết quả của một vài nhóm đồng thời cho đại diện 2 nhóm lên ghi lại kết quả.  **Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét kết quả của các nhóm, từ đó chốt lại kết quả của HĐ 1.  **HĐ 2: Trò chơi oẳn tù tì.**  **Giao nhiệm vụ học tập:** Cho học sinh thực hiện trò chơi theo cặp đôi, ghi lại các kết quả của mình.  **Thực hiện nhiệm vụ:** Từng cặp đôi thực hiện nhiệm vụ học tập và ghi lại những kết quả thu được.  **Báo cáo, thảo luận:** Giáo viên thu kết quả của một vài cặp đôi, so sánh kết quả với nhau.  **Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét kết quả của các nhóm, từ đó chốt lại kết quả của HĐ 2.  **HĐ 3: Lấy 1 tấm thẻ từ trong hộp**  **Giao nhiệm vụ học tập:** Cho học sinh thực hiện trò chơi cá nhân, giáo viên cầm hộp đựng các thẻ, học sinh lấy 1 thẻ và ghi lại các kết quả nhận được.  **Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh lấy từng thẻ và ghi lại những kết quả thu được.  **Báo cáo, thảo luận:** Giáo viên theo dõi, hướng dẫn hs hoàn thành trò chơi.  **Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét kết quả của Hs, từ đó chốt lại kết quả của HĐ 3.  Thông qua các hoạt động đã thực hiện, giáo viên đặt câu hỏi về kết quả có thể? Hs trả lời từ thông tin SGK.  Từ những kiến thức đã tiếp thu, giáo viên quay lại trò chơi “Ô cửa bí mật” và hỏi xem học sinh có thể liệt kê các kết quả có thể của trò chơi đó hay không? | **1.Kết quả có thể:**   |  |  | | --- | --- | | **Trò chơi, thí nghiệm** | **Kết quả có thể** | | Gieo xúc xắc | 1; 2; 3; 4; 5; 6 | | Oẳn tù tì | Búa, kéo, giấy (bao). | | Lấy thẻ từ trong hộp. | Xanh, đỏ, vàng. |   ***\* Các kết quả của trò chơi, thí nghiệm có thể xảy ra gọi là kết quả có thể.***  **?**: Các kết quả có thể của trò chơi “Ô cửa bí mật” là: ô-tô, con dê.  \* Ví dụ 1 :  A, B, C, D, E, F, G, H |

**Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a*) Mục tiêu:*** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập.

***b) Nội dung:*** Nghe giáo viên hướng dẫn, hs thảo luận trao đổi bài.

***c) Sản phẩm:*** Liệt kê được các kết quả có thể trong trò chơi chiếc nón kì diệu ***(Luyện tập 1/SGK trang 91).***

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| Cho HS đọc hiểu **Ví dụ 1/SGK trang 90**.  **Luyện tập 1/SGK trang 91:**  **Giao nhiệm vụ học tập:** Từ những hiểu biết ở Ví dụ 1, hãy thực hiện quan sát hình 9.27 và liệt kê các kết quả có thể khi quay chiếc nón kì diệu.  **Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh ghi lại các kết quả có thể vào giấy/bảng nhóm.  **Báo cáo, thảo luận:** Học sinh treo sản phẩm của mình lên bảng và cùng nhau quan sát, thảo luận.  **Kết luận, nhận định:** Từ các kết quả của hs, giáo viên chốt lại vấn đề. | **Luyện tập 1/SGK trang 91:**  Các kết quả có thể trong trò chơi chiếc nón kì diệu: 100; 200; 500; 800; 300; 400; 900; gấp đôi, mất điểm, chia đôi, phần thưởng, may mắn, mất lượt. |

**Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a*) Mục tiêu:*** Củng cố các kiến thức đã học thông qua bài tập.

***b) Nội dung:* Bài tập 9.26a/SGK trang 93**.

***c) Sản phẩm:*** Học sinh hoàn thành **bài tập 9.26a/SGK trang 93**.

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Giao nhiệm vụ học tập:** Học sinh hoạt động cá nhân làm bài tập 9.26a/SGK vào giấy hoặc vở.  **Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh ghi lại các kết quả có thể vào giấy.  **Báo cáo, thảo luận:** Giáo viên trình chiếu kết quả và học sinh tự kiểm tra, hoàn thiện lời giải.  **Kết luận, nhận định:** Giáo viên chốt lại vấn đề và nội dung bài học. | **Bài 9.26a:** Các kết quả có thể của thí nghiệm này là:  Nai, Gấu, Cáo. |

**\* Hướng dẫn tự học ở nhà(1 phút)**

- Yêu cầu HS xem lại nội dung bài học, đọc trước nội dung Sự kiện.

- Hãy tìm một thí nghiệm và liệt kê các kết quả có thể.

**Tiết 2:**

# Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ và khởi động (8 phút)

***a)Mục tiêu:*** Ôn lại nội dung đã học và tạo tâm thế hứng thú cho học sinh tìm hiểu nội dung mới.

***b) Nội dung:*** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

***c) Sản phẩm:*** Học sinh hoàn thành được bài tập giáo viên đưa ra.

***d) Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Đề bài:** Một hộp đựng 4 quả bóng màu đỏ, 3 quả bóng màu xanh. Lấy một quả bóng từ trong hộp.  a) Viết các kết quả có thể.  b) Liệu có thể lấy được quả bóng màu vàng từ trong hộp hay không?  Từ câu trả lời của học sinh, giáo viên dẫn dắt vào nội dung mới: “Sự kiện” | a) Các kết quả có thể: Màu xanh, màu đỏ.  b) Không thể lấy được quả bóng màu vàng từ trong hộp đó. |

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (15 phút)**

**2. Sự kiện.**

***a) Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết khái niệm “sự kiện”, những sự kiện có thể xảy ra hoặc không xảy ra trong một trò chơi, thí nghiệm.

***b) Nội dung:*** Đọc thông tin Sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

***c) Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.

***d) Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **HĐ 4:**  **Giao nhiệm vụ học tập:** Cho học sinh hoạt động theo nhóm để kiểm tra các sự kiện a và b.  **Thực hiện nhiệm vụ học tập:** Hs hoạt động nhóm, ghi các kết quả sau các lần gieo để kiểm tra các sự kiện có xảy ra hay không.  **Báo cáo thảo luận:** Đại diện một vài nhóm trình bày kết quả của nhóm mình lên bảng.  **Kết luận, nhận định:** Từ các kết quả đó, giáo viên đưa ra nhận xét và chốt lại vấn đề.  **HĐ 5:**  Giáo viên cho một số học sinh tiến hành rút ngẫu nhiên một thẻ, quan sát số ghi trên thẻ và trả lời câu hỏi về các sự kiện khi thực hiện thí nghiệm đó.  HS: 5 bạn lên thực hiện rút ngẫu nhiên thẻ. GV yêu cầu quan sát luật chơi rút thẻ: Quan sát số thẻ trong hộp sau khi rút.  Từ kết quả của một số Hs, giáo viên đưa ra nhận xét về các sự kiện xảy ra hay không xảy ra thì tùy thuộc vào điều gì? Cho học sinh nêu kết luận.  GV Tổng kết:  Khi thực hiện một trò chơi hoặc thí nghiệm, một sự kiện xảy ra hoặc không xảy ra tuỳ thuộc vào kết quả của trò chơi, thí nghiệm đó.  **Ví dụ 2** (trò chơi tung đồng xu)  **Giao nhiệm vụ học tập:** HS quan sát ví dụ minh họa của trò chơi tung đồng xu. Em hãy cho biết trong hai sự kiện Tú thắng hay Quân thắng sự kiện vào xảy ra và sự kiện nào không xảy ra?  **Thực hiện nhiệm vụ học tập:** HS thực hiện hoạt động cá nhân hoặc cặp đôi, tính toán tổng số điểm của mỗi bạn và từ đó đưa ra kết luận.  **Báo cáo, thảo luận:** Theo dõi kết quả của các Hs, đưa ra một số nhận xét và điều chỉnh.  **Kết luận, nhận định:** Từ kết quả chơi xác định sự kiện nào xảy ra: Sau 10 lượt chơi, Tú được 6 điểm, Quân được 5 điểm do đó sự kiện “Tú thắng” xảy ra còn sự kiện “Quân thắng” không xảy ra. | **2. Sự kiện:**  \* Khi thực hiện trò chơi hay thí nghiệm, một sự kiện xảy ra hoặc không xảy ra tùy thuộc vào kết quả của trò chơi, thí nghiệm đó.  **\* Ví dụ 2:**  Tú được 6 điểm; Quân được 5 điểm.  Vậy sự kiện: Tú thắng xảy ra; Quân thắng không xảy ra. |

**Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a*) Mục tiêu:*** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập.

***b) Nội dung:*** Nghe giáo viên hướng dẫn, hs thảo luận trao đổi bài.

***c) Sản phẩm:*** Học sinh hoàn thành bài Luyện tập 2/SGK trang 92.

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| - GV đưa ra nội dung luyện tập 2: GV đưa tấm bìa và thấy mũi tên chỉ vào ô số 3 (GV có thể để dưới dạng trắc nghiệm chọn đáp án đúng)  ?Em hãy cho biết sự kiện nào sau đây xảy ra  (1) Mũi tên chỉ vào ô ghi số 3 hoặc 5.  (2) Mũi tên chỉ vào ô ghi số 4.  (3) Mũi tên chỉ vào ô ghi số lớn hơn 5  Hs thảo luận và trà lời  =>Sự kiện (1) xảy ra, các sự kiện (2), (3) không xảy ra. | **Luyện tập 2:**  Sự kiện (1) xảy ra, sự kiện (2) và (3) không xảy ra.  **Thử thách nhỏ:** Sự kiện Minh thắng không xảy ra. |

**Hoạt động 4: Vận dụng (7 phút)**

**a*) Mục tiêu:*** Củng cố các kiến thức đã học thông qua bài tập.

***b) Nội dung:*** Hoàn thành Thử thách nhỏ.

***c) Sản phẩm:*** Học sinh giải thích được vì sao sự kiện Minh thắng không xảy ra.

***d) Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Thử thách nhỏ**  GV cho Hs tham gia thử thách nhỏ để nhận định người thắng? (máy chiếu)  - Hs thảo luận nhóm đôi thời gian 1 phút đưa ra đáp án  => GV nhận định: Minh lấy được 3 bi đỏ trong khi Khoa lấy được 4 bi đỏ do đó sự kiện “Minh thắng” không xảy ra.  - Nếu đủ thời gian GV có thể cho học sinh chơi trò chơi này và xác định ai thắng, ai thua.  - Giới thiệu về “Em có biết” trong sgk | **Thử thách nhỏ**  **(có thể cho hs chơi)** |

**\* Hướng dẫn tự học ở nhà(5 phút)**

- Yêu cầu HS xem lại nội dung bài học

- GV có thể định hướng và gợi ý các câu trả lời cho các bài tập sau:

9.26. HD:

a. Có 3 kết quả có thẻ: Nai, Cáo, Gấu

b. Cáo, Gấu

c. Sự kiện xảy ra

9.27. HD. Tính số điểm dựa vào kết quả chơi và xác định người thắng.

9.28. ĐS. Sự kiện “Mai thắng” xảy ra.